

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CÁC CÂU LẠC BỘ - ĐỘI - NHÓM**  
**THANH NIÊN, SINH VIÊN**

*(Ban hành theo Quyết định số 535 QĐ/ĐHCNGTVT ngày 15/03/2016 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải)*

**Hà Nội - 2016**

Số: 535 QĐ/ĐHCNGTVT

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2016

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức quản lý hoạt động  
các Câu lạc bộ - Đội - Nhóm thanh niên, sinh viên**

## **HIỆU TRƯỞNG**

### **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

- Căn cứ Quyết định số 1702 /QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải;

- Xét đề nghị của Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên, Ban Thư ký Hội Sinh viên và Trưởng phòng Công tác HS-SV,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức quản lý hoạt động các Câu lạc bộ - Đội - Nhóm thanh niên, sinh viên”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc các cơ sở đào tạo, trưởng các Phòng, Ban chức năng, trưởng các Khoa, Bộ môn, các đơn vị có liên quan và thanh niên, sinh viên trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT (để b/c);
- ĐTN, HSV TP Hà Nội (để b/c);
- Đảng ủy, Ban Giám hiệu (để b/c);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu VT, ĐTN, HSV, P.CTHSSV.

## **HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**PGS.TS. Đào Văn Đông**

**QUY CHẾ TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CÁC CÂU LẠC BỘ - ĐỘI - NHÓM THANH NIÊN, SINH VIÊN**  
*(Ban hành theo Quyết định số 53/QĐ/ĐHCNGTVT ngày 15/3/2016 của*  
*Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ giao thông vận tải)*

---

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Khái niệm - Mục đích - Ý nghĩa**

1. Câu lạc bộ - Đội - Nhóm thanh niên, sinh viên (gọi tắt là CLB-Đ-N) là các tổ chức quần chúng tập hợp thanh niên, sinh viên được Trường thành lập trên cơ sở tự nguyện, tự giác tham gia sinh hoạt của các thành viên có cùng đam mê, sở thích, năng khiếu, ý tưởng sáng tạo và mục đích học tập, rèn luyện; được Trường thống nhất tổ chức quản lý hoạt động trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các đơn vị chức năng trong Trường.

2. Việc tổ chức quản lý hoạt động CLB-Đ-N góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục đào tạo của Trường; giúp thanh niên, sinh viên phát triển toàn diện về đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ; bồi dưỡng thanh niên, sinh viên hình thành phát triển nhân cách, tác phong, rèn luyện kỹ năng và nâng cao năng lực đáp ứng nhu cầu xã hội.

3. Tạo điều kiện cho thanh niên, sinh viên được trau dồi kiến thức về các lĩnh vực kinh tế - chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội - khoa học công nghệ kỹ thuật...; được rèn luyện, phát triển sở thích, năng khiếu và chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn bị tiếp nhận các cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.

**Điều 2. Nguyên tắc hoạt động**

1. Hoạt động của CLB-Đ-N phải tuân thủ luật pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định, quy chế của Trường Đại học Công nghệ GTVT.

2. CLB-Đ-N hoạt động trên cơ sở tự nguyện của các thành viên; dân chủ thảo luận, hiệp thương biểu quyết bằng hình thức giơ tay để quyết định các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, hoạt động của CLB-Đ-N

3. Các quyết định của CLB-Đ-N được thông qua khi có sự đồng ý của hơn 1/2 số thành viên có mặt.

**Điều 3. Tên gọi - Biểu trưng - Trụ sở làm việc**

1. Tên gọi: Gắn liền với mục đích, chức năng, nhiệm vụ của CLB-Đ-N; bao gồm: tên gọi chính thức của CLB-Đ-N, tên viết tắt và tên tiếng Anh (nếu có).

2. Biểu trưng: Mang tính khái quát về ý nghĩa của CLB-Đ-N, đảm bảo tính thẩm mỹ và đạt được những yêu cầu về thiết kế gắn với logo biểu trưng của Trường, phải được đa số hội viên đồng ý và được lãnh đạo nhà trường thông qua. Biểu trưng không vi phạm bản quyền tác giả và chưa từng được sử dụng ở bất kỳ tổ chức nào. Phải phù hợp với đặc điểm của Trường, với văn hóa thanh niên, sinh viên Trường nói riêng và bản sắc dân tộc Việt Nam nói chung. Có quyền đồng phục riêng nhưng phải được đa số hội viên đồng ý và không được phép vượt quá khả năng tài chính của hội viên.

3. Trụ sở làm việc: Căn cứ vào điều kiện tình hình thực tiễn, CLB-Đ-N đề xuất xin ý kiến lãnh đạo Trường duyệt tạo điều kiện về trụ sở làm việc, địa điểm sinh hoạt, điện thoại liên lạc, fax, website, e-mail của CLB-Đ-N.

#### **Điều 4. Công tác tổ chức quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của CLB-Đ-N**

1. CLB-Đ-N các cấp và quy định về cấp quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo:

Ban Giám hiệu hoặc Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên hoặc Ban Thư ký Hội Sinh viên ra quyết định thành lập, sát nhập và giải thể các CLB-Đ-N dưới sự quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo của mình.

a) CLB-Đ-N cấp Trường: Ban Giám hiệu phối hợp Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên, Ban Thư ký Hội Sinh viên lãnh đạo, chỉ đạo; giao cho các đơn vị chức năng trực tiếp tổ chức, quản lý, đôn đốc, giám sát và kiểm tra hoạt động.

b) CLB-Đ-N cấp CSĐT, Phòng, Khoa, Trung tâm, Liên chi Đoàn, Liên chi Hội: Ban Giám hiệu giao cho CSĐT, Phòng, Khoa, Trung tâm, Liên chi Đoàn, Liên chi Hội và các đơn vị chức năng cùng cấp trực tiếp chỉ đạo, tổ chức quản lý, giám sát và kiểm tra hoạt động.

c) CLB-Đ-N cấp Bộ môn, chi đoàn, chi hội: Ban Giám hiệu giao cho các đơn vị chức năng, CB-GV-CNV và HS-SV trực tiếp chỉ đạo, tổ chức quản lý, giám sát và kiểm tra hoạt động.

3. Định hướng hoạt động của CLB-Đ-N:

a) Hoạt động của CLB-Đ-N phải phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng và khả năng của thanh niên, sinh viên; phù hợp với định hướng trong hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học và thực tiễn công tác Đoàn - Hội, phong trào thanh niên, sinh viên của Trường;

b) Hoạt động của CLB-Đ-N phải mang tính thiết thực, hiệu quả; không ảnh hưởng tiêu cực đến việc học tập chính khóa của sinh viên cũng như công việc chính của CB-GV-CNV; đồng thời bám sát chủ trương, định hướng và các

chương trình công tác của Trường góp phần thúc đẩy sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Trường.

## **Điều 5. Điều kiện, quy trình thành lập và công nhận CLB-Đ-N**

### **1. Điều kiện thành lập:**

a) Có đủ các điều kiện về nhân lực, vật chất, tinh thần trên cơ sở đảm bảo đúng định hướng tổ chức quản lý hoạt động CLB-Đ-N;

b) Định hướng hoạt động của CLB-Đ-N phải phù hợp với các chủ trương, định hướng và điều kiện thực tiễn của Trường; phù hợp với Quy chế Tổ chức quản lý hoạt động của CLB-Đ-N thanh niên, sinh viên của Trường và được nhà trường đồng ý cho phép thành lập.

### **2. Quy trình thành lập:**

a) Ban vận động xây dựng đề án thành lập CLB-Đ-N (đại diện nhóm thanh niên, sinh viên) xây dựng dự thảo điều lệ, quy chế hoạt động, dự kiến danh sách Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành lâm thời và công văn đề nghị thành lập CLB-Đ-N gửi cho Ban Giám hiệu thông qua phòng Công tác HS-SV.

b) Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành Đoàn trường, Ban Thư ký Hội sinh viên trường trực tiếp hoặc ủy quyền cho các đơn vị trực thuộc ra quyết định thành lập CLB-Đ-N và chỉ định Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành lâm thời CLB-Đ-N.

c) Sau thời gian hoạt động (tối đa không quá 6 tháng), Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành lâm thời xin ý kiến chỉ đạo của cấp quản lý trực tiếp, tổ chức Hội nghị để bầu ra Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành.

## **Điều 6. Con dấu của CLB-Đ-N**

1. Con dấu của CLB-Đ-N là con dấu theo mẫu hình e lip, được đăng ký với nhà Trường và chỉ dùng để lưu hành nội bộ trong Trường.

2. Sau khi Trường ra quyết định thành lập CLB-Đ-N, Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành lập hồ sơ gửi về phòng Công tác HS-SV làm thủ tục đề nghị công nhận mẫu dấu, con dấu.

3. Con dấu, mẫu dấu được Nhà trường giao phòng Công tác HS-SV và Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành chịu trách nhiệm quản lý dấu chặt chẽ và sử dụng dấu đúng chức năng.

## **Điều 7. Loại hình hoạt động của các CLB-Đ-N**

1. Nhóm các CLB-Đ-N học tập và nghiên cứu khoa học (HT-NCKH): chuyên ngành, ngoại ngữ, tin học...

2. Nhóm các CLB-Đ-N thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, giải trí (VH-NT-TT-GT): bóng đá, bóng bàn, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, võ thuật, đá cầu, cờ vua, cờ tướng, văn học, điện ảnh, âm nhạc, múa, khiêu vũ, nhảy hiện đại, mỹ thuật, nhiếp ảnh, thời trang, kịch...

3. Nhóm các CLB-Đ-N kỹ năng sống (KNS): kỹ năng công tác Đoàn - Hội, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, nữ công gia chánh, kỹ năng mềm...

4. Nhóm các CLB-Đ-N tình nguyện, chung sức vì cộng đồng

5. Nhóm các CLB-Đ-N tổ chức sự kiện: dẫn chương trình, vận động tài trợ, huy động nguồn lực, tổ chức sự kiện.

6. Nhóm các CLB-Đ-N khác: có tính chất đặc thù, chuyên sâu...

### **Điều 8. Chức năng và nhiệm vụ của CLB-Đ-N**

1. Tập hợp thanh niên, sinh viên đang học tập tại Trường có nguyện vọng tham gia sinh hoạt theo đúng mục đích và tôn chỉ của CLB-Đ-N.

2. Tạo môi trường học tập, rèn luyện “Đức - Trí - Thể - Mỹ”; đồng hành hỗ trợ thanh niên, sinh viên trên con đường lập thân, lập nghiệp.

3. Tổ chức các chương trình hoạt động cho các thành viên có cùng sở thích tham gia trong CLB-Đ-N đáp ứng nhu cầu lợi ích chính đáng của thanh niên, sinh viên; khơi dậy và phát huy năng khiếu, sở trường, bản lĩnh, trí tuệ, khát vọng cống hiến và sức sáng tạo của thanh niên, sinh viên.

4. Huy động nguồn lực của xã hội tiếp tục quan tâm chăm lo, bồi dưỡng và tạo điều kiện để thế hệ trẻ được học tập, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành.

## **Chương II**

### **THÀNH VIÊN, BAN CHỦ NHIỆM, BAN ĐIỀU HÀNH**

#### **Điều 9. Thành viên CLB-Đ-N**

1. Thành viên chính thức: là thanh niên, sinh viên đang công tác, học tập tại Trường yêu thích lĩnh vực hoạt động của CLB-Đ-N; tự nguyện tán thành và tuân thủ điều lệ, quy chế, quy định, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của CLB-Đ-N; tự nguyện gia nhập CLB-Đ-N, đáp ứng các điều kiện được quy định cụ thể trong quy chế xét kết nạp thành viên của CLB-Đ-N.

2. Thành viên danh dự, cố vấn: là các cá nhân có uy tín, tâm huyết với các hoạt động của CLB-Đ-N, được các thành viên trong CLB-Đ-N tín nhiệm.

3. Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành có quyền và trách nhiệm xem xét, quyết định kết nạp hoặc xóa tên thành viên CLB-Đ-N.

4. Trách nhiệm, nghĩa vụ của thành viên:

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Trường; tôn trọng và tuân thủ điều lệ của CLB-Đ-N, giữ gìn tư cách thành viên.

b) Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình và tích cực tham gia các hoạt động của CLB-Đ-N; thực hiện các nhiệm vụ của CLB-Đ-N theo sự phân công của Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành;

c) Tuyên truyền nâng cao uy tín, chất lượng hoạt động và xây dựng thương hiệu của CLB-Đ-N; giới thiệu và phát triển thành viên mới; sinh hoạt và đóng góp kinh phí (nếu có) theo quy định của CLB-Đ-N.

#### 5. Quyền lợi của thành viên:

a) Được ghi tên trong danh sách thành viên và cấp thẻ thành viên CLB-Đ-N và sử dụng thẻ khi tham gia các hoạt động của CLB-Đ-N; được rút tên khỏi danh sách CLB-Đ-N khi có đơn xin thôi không tham gia CLB-Đ-N.

b) Được tham gia tất cả các hoạt động của CLB-Đ-N; được đề xuất các nguyện vọng và ý kiến chính đáng; được giúp đỡ và tạo điều kiện trong quá trình tham gia sinh hoạt;

c) Được thông tin, thảo luận, góp ý và biểu quyết các vấn đề liên quan tới công tác tổ chức và hoạt động của CLB-Đ-N; được ứng cử, đề cử và bầu cử vào Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N.

d) Được biểu dương, khen thưởng khi có những đóng góp tích cực, xuất sắc trong các hoạt động của CLB-Đ-N, của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và nhà trường.

### **Điều 10. Ban Chủ nhiệm, Ban Điều hành CLB-Đ-N**

1. Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N trực tiếp quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động CLB-Đ-N. Câu lạc bộ hoạt động dưới sự điều hành của Ban Chủ nhiệm; đội hoặc nhóm hoạt động dưới sự điều hành của Ban Điều hành.

2. Ban Chủ nhiệm /Ban Điều hành CLB-Đ-N do Hội nghị thành viên CLB-Đ-N bầu ra trên cơ sở định hướng của Trường đồng thời phải được ít nhất 1/2 số thành viên trong CLB-Đ-N tín nhiệm, đồng ý tán thành.

3. Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành chịu trách nhiệm tổ chức hoạt động của CLB-Đ-N, đề ra phương hướng hoạt động nhằm đạt được những mục đích, nhiệm vụ của CLB-Đ-N.

4. Nhiệm kỳ hoạt động của Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N cấp Trường từ 2 đến 3 năm (5 năm/2 nhiệm kỳ); cấp dưới là 1 năm. Kết thúc nhiệm

kỳ hoạt động, CLB-Đ-N sẽ tiến hành Hội nghị thành viên nhằm tổng kết hoạt động trong nhiệm kỳ vừa qua, đề ra phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tới và bầu lại các vị trí chủ chốt trong Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành. Trong quá trình hoạt động, khi có quá 2/3 số lượng thành viên trong CLB-Đ-N yêu cầu bầu lại vị trí trong Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành thì có thể tiến hành Hội nghị. Nhà trường ra quyết định chuẩn y hoặc bãi nhiệm Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành.

5. Số lượng thành viên trong Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành:

a) CLB-Đ-N có dưới 100 thành viên: Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N có từ 3 đến 7 thành viên, trong đó:

- Ban Chủ nhiệm gồm 1 chủ nhiệm, các phó chủ nhiệm và các ủy viên.
- Ban Điều hành gồm 1 trưởng ban hoặc đội trưởng, các phó trưởng ban hoặc đội phó và các ủy viên.

b) CLB-Đ-N có trên 100 thành viên đến 300 hội viên: Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N có từ 5 đến 11 thành viên, trong đó:

- Ban Chủ nhiệm gồm 1 chủ nhiệm, các phó chủ nhiệm và các ủy viên.
- Ban Điều hành gồm 1 trưởng ban hoặc đội trưởng, các phó trưởng ban hoặc đội phó và các ủy viên.

c) CLB-Đ-N có trên 300 thành viên: Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N có từ 9 đến 21 thành viên, trong đó:

- Ban Chủ nhiệm gồm 1 chủ nhiệm, các phó chủ nhiệm và các ủy viên.
- Ban Điều hành gồm 1 trưởng ban hoặc đội trưởng, các phó trưởng ban hoặc đội phó và các ủy viên.

d) Căn cứ số lượng thành viên và đề xuất kiến nghị của Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N, Nhà trường quyết định số lượng thành viên Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành phù hợp với điều kiện thực tiễn.

6. Trách nhiệm của Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về thành viên và tổ chức hoạt động của CLB-Đ-N trước Nhà trường hoặc cấp quản lý trực tiếp; xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động cho CLB-Đ-N; báo cáo hoạt động định kỳ (hàng tháng, hàng quý, hàng năm) và theo quy định;

b) Đại diện CLB-Đ-N trong công tác đối ngoại và trong việc đề xuất ý kiến, nguyện vọng của thành viên với cấp trên;

c) Tổ chức Hội nghị đúng thời hạn; thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý hoạt động các CLB-Đ-N thanh niên, sinh viên;



7. Phân công nhiệm vụ trong Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N:

a) Chủ nhiệm/Trưởng ban/Đội trưởng chịu trách nhiệm chung về mọi hoạt động của CLB-Đ-N, hoạch định phương hướng hoạt động, mô hình quản lý CLB-Đ-N, thực hiện công tác báo cáo định kỳ cho cấp trên lãnh đạo, chỉ đạo;

b) Phó chủ nhiệm/Phó trưởng ban/Đội phó chịu trách nhiệm về tổ chức các hoạt động phong trào, hỗ trợ Chủ nhiệm/Trưởng ban/Đội trưởng trong công tác quản lý nhân sự, tổ chức các sự kiện của CLB-Đ-N;

c) Ủy viên phụ trách các vấn đề về xây dựng chương trình, kế hoạch, về hành chính, tài chính... phụ trách các tiểu ban theo sự phân công của Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N.

8. Chế độ hỗ trợ hoặc phụ cấp trách nhiệm:

a) Ban Giám hiệu quyết định mức hỗ trợ hoặc phụ cấp trách nhiệm đối với các thành viên trong Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N căn cứ vào hiệu quả điều hành tổ chức quản lý hoạt động của CLB-Đ-N;

b) Chế độ hỗ trợ hoặc phụ cấp trách nhiệm đối với các thành viên trong Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

### **Chương III**

## **KINH PHÍ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

### **Điều 11. Hội phí**

1. Hội phí do các thành viên CLB-Đ-N tự nguyện đóng góp để duy trì sinh hoạt thường xuyên cũng như tổ chức các chương trình công tác của CLB-Đ-N trên cơ sở được đa số ý kiến đóng góp của các thành viên đồng ý (khi có trên 1/2 số thành viên theo danh sách thành viên CLB-Đ-N đồng ý).

2. Căn cứ điều kiện thực tiễn, Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành cùng các thành viên chính thức trong CLB-Đ-N quyết định mức hội phí và chủ động tổ chức quản lý hội phí phục vụ các hoạt động của CLB-Đ-N.

3. Hội phí được các thành viên trong CLB-Đ-N thống nhất đóng góp theo định kỳ (1 lần/ tháng, 1 lần/quý, 1 lần/năm) hoặc đột xuất.

### **Điều 12. Kinh phí tổ chức hoạt động của CLB-Đ-N**

1. Các khoản thu phục vụ tổ chức hoạt động của CLB-Đ-N:

a) Hội phí do các thành viên trong CLB-Đ-N đóng góp;

b) Kinh phí do Nhà trường hỗ trợ (căn cứ vào chương trình, kế hoạch công tác của CLB-Đ-N và thực tiễn các hoạt động được phê duyệt);

c) Nguồn thu hợp pháp khác từ các hoạt động của CLB-Đ-N, do các tổ chức, cá nhân tài trợ chính đáng và hợp pháp.

2. Các khoản chi phục vụ tổ chức hoạt động của CLB-Đ-N:

a) Chi phục vụ tổ chức hoạt động của CLB-Đ-N;

b) Cơ sở vật chất phục vụ tổ chức hoạt động của CLB-Đ-N;

c) Chi khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

### **Điều 13. Quản lý kinh phí**

1. Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm trước CLB-Đ-N về các khoản thu, các khoản chi theo nguyên tắc công khai minh bạch, đảm bảo hiệu quả.

2. Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N tổng hợp báo cáo kinh phí định kỳ hàng năm hoặc đột xuất (nếu có).

## **Chương IV**

### **HỆ THỐNG THÔNG TIN**

#### **Điều 14. Thông tin bằng văn bản**

1. Thông tin bằng văn bản do CLB-Đ-N ban hành phải có chữ ký của Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N.

2. Các văn bản do CLB-Đ-N ban hành được gửi đến các địa chỉ sau:

a) Đảng ủy - Ban Giám hiệu để báo cáo;

b) Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên, Ban Thư ký Hội sinh viên, phòng Công tác HS-SV để báo cáo, lưu;

c) Cấp quản lý trực tiếp (Cơ sở đào tạo, Khoa, Phòng, Bộ môn, Liên chi đoàn, Chi đoàn...) để báo cáo; các đơn vị có liên quan;

d) Các thành viên CLB-Đ-N, các cá nhân có liên quan để thực hiện;

e) Lưu tại văn phòng Đoàn thanh niên (VPĐ), phòng Công tác học sinh sinh viên (P.CTHSSV), Câu lạc bộ (CLB), Đội (Đ), Nhóm (N).

#### **Điều 15. Thông tin qua Website và diễn đàn chính thức của CLB-Đ-N**

1. Website và diễn đàn của CLB-Đ-N được dùng chung trên weebite và hệ thống thông tin chính thống của Trường; là nơi trao đổi thông tin, thu thập ý kiến từ các hội viên để xây dựng CLB-Đ-N.

2. Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N chủ động phối hợp cùng Ban Biên tập website, Ban Quản lý diễn đàn trong việc tổ chức quản lý các hoạt động cũng như thông tin trên website, diễn đàn theo quy định của pháp luật.

3. Nhà trường nghiêm cấm việc sử dụng diễn đàn trên website và các diễn đàn chính thức của CLB-Đ-N để trao đổi những thông tin không lành mạnh, không tuân thủ pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nội quy, quy định của Trường.

## **Chương V**

### **KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT**

#### **Điều 16. Khen thưởng**

1. Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N đánh giá hoạt động của từng thành viên sau theo định kỳ 6 tháng/ lần hoặc 12 tháng/lần học kỳ, mỗi năm học, mỗi nhiệm kỳ hoặc hoạt động đột xuất đối với thành viên có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực cho các hoạt động của CLB-Đ-N.

2. Hình thức khen thưởng:

a) Ban Chủ nhiệm/ Ban Điều hành tuyên dương thành viên có thành tích xuất sắc trước CLB-Đ-N;

b) Ban Chủ nhiệm/ Ban Điều hành giới thiệu và đề nghị Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành Đoàn trường, Ban Thư ký Hội sinh viên trường tuyên dương khen thưởng;

c) Ban Chấp hành Đoàn trường, Ban Thư ký Hội sinh viên trường đề nghị Trung ương Đoàn, Thành đoàn Hà Nội, Trung ương Hội sinh viên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam Thành phố Hà Nội tuyên dương khen thưởng.

#### **Điều 17. Kỷ luật**

1. Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành xem xét, áp dụng các hình thức kỷ luật đối với những thành viên vi phạm quy chế tổ chức và hoạt động CLB-Đ-N, không tuân thủ điều lệ, nội quy do CLB-Đ-N hoặc có hành vi sai phạm làm ảnh hưởng đến uy tín CLB-Đ-N, của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên Việt Nam và Trường Đại học Công nghệ GTVT.

2. Hình thức kỷ luật: Căn cứ mức độ hoàn thành các nhiệm vụ công tác, mức độ vi phạm của thành viên, Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành CLB-Đ-N có thể nhắc nhở, phê bình, khiển trách thành viên trước CLB-Đ-N, xóa tên trong danh sách thành viên CLB-Đ-N. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành sẽ đề nghị Hội đồng khen thưởng – kỷ luật của Trường Đại học Công nghệ GTVT hoặc các cơ quan chức năng xem xét kỷ luật.

## **Chương VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 18. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này áp dụng cho tất cả các CLB-Đ-N thanh niên, sinh viên trong Trường Đại học Công nghệ GTVT.

2. Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế này (gọi tắt là Ban chỉ đạo), giao đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác HS-SV làm Trưởng ban, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường, Chủ tịch Hội Sinh viên trường, Trưởng phòng Công tác HS-SV là các thành viên thường trực cùng một số các đơn vị chức năng có liên quan. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Ban Giám hiệu trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện quy chế đồng thời theo dõi, hướng dẫn, tổ chức, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế.

3. Ban Chấp hành Đoàn trường, Ban Chấp hành Hội sinh viên trường, Phòng Công tác học sinh – sinh viên, các CLB-Đ-N và các đơn vị chức năng chủ động xây dựng nội quy, quy định, quy chế, điều lệ hoạt động cho phù hợp với định hướng, chủ trương của Trường, phù hợp với điều kiện thực tiễn công tác Đoàn – Hội, phong trào thanh niên, sinh viên Trường.

#### **Điều 19. Sửa đổi, bổ sung, thay thế**

1. Ban Chỉ đạo và các đơn vị chức năng trong Trường tham mưu đề xuất Ban Giám hiệu những nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tiễn hoạt động của các CLB-Đ-N và phong trào thanh niên, sinh viên Trường.

2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế quy chế này là do Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải quyết định./.